TÒA ÁN NHÂN DÂN **T PHỐ THANH HÓA** **TỈNH THANH HÓA**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 156/2024/QĐST - HNGĐ	*TP. Thanh Hóa, ngày 29 tháng 3 năm 2024*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN THUẬN TÌNH LY HÔN VÀ SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ vào Điều 212, Điều 213 và khoản 4 Điều 397 của Bộ luật tố tụng dân sự;

Căn cứ vào các Điều 55 của Luật hôn nhân và gia đình;

Căn cứ Luật phí và Lệ phí năm 2015;

Căn cứ vào Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30-12-2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án;

Sau khi nghiên cứu hồ sơ việc dân sự thụ lý số 207/2024/TLST-HNGĐ ngày 12 tháng 3 năm 2024 về việc "yêu cầu công nhận thuận tình ly hôn, thỏa thuận nuôi con khi ly hôn", gồm những người tham gia tố tụng sau đây:

- Người yêu cầu giải quyết việc dân sự:

1. Anh Khương Huy T – Sinh năm 1992

Địa chỉ: Phố V, phường Đ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

2. Chị Đào Thị C – Sinh năm 1993

HKTT: Phố V, phường Đ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

Nơi ở: Phố T, phường Đ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

[1] Về hôn nhân: Anh Khương Huy T và chị Đào Thị C tự nguyện kết hôn với nhau năm 2021, đăng ký kết hôn tại UBND phường Đ, thành phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa là hôn nhân hợp pháp. Quá trình chung sống vợ chồng hòa thuận đến năm 2023 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân là do tính tình vợ chồng không hợp nhau, quan điểm, cách sống luôn trái ngược nên vợ chồng không tìm được tiếng nói chung, thường xuyên cãi vã nên không khí gia luôn trong tình trạng căng thẳng, nặng nề. Gia đình hai bên cũng đã hòa giải nhiều lần cho vợ chồng nhưng không có kết quả. Nay anh, chị xét thấy tình cảm vợ chồng thật sự không còn, mục đích hôn nhân không đạt được nên thống nhất thuận tình ly hôn. Xét thấy, việc thuận tình ly hôn của anh, chị là hoàn toàn tự nguyện, căn cứ Điều 55 Luật hôn nhân gia đình công nhận sự thuận tình ly hôn của anh T, chị C.

[2] Về con chung: Anh T chị C không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[3] Về tài sản và công nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

[4] Về Lệ phí: Hai bên thỏa thuận anh T chịu lệ phí ly hôn sơ thẩm 300.000đ.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hòa giải đoàn tụ không T, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thỏa thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thuận tình ly hôn và sự thỏa thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về quan hệ hôn nhân: Công nhận sự thuận tình ly hôn giữa anh Khương Huy T và chị Đào Thị C.

- Về con chung: Anh T chị C không có con chung, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

- Về tài sản và công nợ: Hai bên không yêu cầu Tòa án giải quyết.

2. Về lệ phí Tòa án: Anh Khương Huy T phải nộp 300.000đ tiền lệ phí ly hôn sơ thẩm nhưng được trừ vào số tiền tạm ứng lệ phí 300.000đ anh đã nộp theo biên lai thu số 0001280 ngày 11/3/2024 của Chi cục Thi hành án dân sự T phố Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

Nơi nhận:
- Các đương sự;
- VKSNDTP;
- UBND P. Đ, Tp Thanh Hóa, tỉnh Thanh Hóa;
- Lưu hồ sơ./.

THẨM PHÁN

Trương Thị Quỳnh